

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc: “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Cẩm H – Sinh năm: 1977

Địa chỉ: Số A Lê Văn Lương, Khu phố 1, phường Tân Quy, Quận 7, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Trần Đình A – Sinh năm: 1972

Địa chỉ: Số A, Ấp 2, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Cẩm H và ông Trần Đình A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Cẩm H và ông Trần Đình A thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 115, quyển số 1/2005 do Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/3/2005).

- Về con chung: Có 02 con chung là Trần Thị Đoan Tr – Sinh ngày 26/10/1996 và Trần Đình Nh – Sinh ngày 01/11/1997.

Các con chung đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Đặng Thị Cẩm H và ông Trần Đình A cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Đặng Thị Cẩm H và ông Trần Đình A khai không có.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm (HGT) ly hôn do bà Đặng Thị Cẩm H và ông Trần Đình A mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Tổng cộng là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Đặng Thị Cẩm H tự nguyện nộp

nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0073445 ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Hoàn trả cho bà Đặng Thị Cẩm H số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng từ biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND thị trấn D,
huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thúy